

Số: /HD-UBND

Tuần Giáo, ngày 11 tháng 12 năm 2020

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Thực hiện Hướng dẫn số 4565/HĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về hướng dẫn tổng kết công tác Thi đua, Khen thưởng năm 2020,

Để tổng kết, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao trong năm 2020, đảm bảo trung thực, khách quan theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. UBND huyện hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua việc tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng, các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua thường xuyên của tập thể, cá nhân gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết nhân rộng điển hình tiên tiến; kịp thời biểu dương, tôn vinh những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua góp phần tích cực cho sự thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Việc tổng kết phải được tiến hành từ cơ sở; công tác bình xét, suy tôn đề nghị khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ theo đúng tiêu chuẩn quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu trong các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có tầm ảnh hưởng và tác

động trở lại thúc đẩy các phong trào thi đua phát triển góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo yêu cầu về hồ sơ, thủ tục và thời gian đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và quy định của tỉnh, huyện.

II. NỘI DUNG

1. Tổng kết phong trào thi đua năm 2020

1.1 Các cơ quan, đơn vị địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2020, để làm căn cứ đánh giá phong trào thi đua yêu nước của mỗi cơ quan, đơn vị. Báo cáo tổng kết tập trung vào những nội dung sau:

a) Công tác tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, huyện.

b) Kết quả thực hiện các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị năm 2020 cũng như gắn với mục tiêu, chỉ tiêu đăng ký thi đua với UBND huyện (nêu kết quả, số lượng, chất lượng đạt được trên các mặt công tác, lĩnh vực);

- Kết quả phối hợp giữa chính quyền với mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể trong tổ chức triển khai các phong trào thi đua và công tác khen thưởng;

- Kết quả hoạt động của Khối, Cụm thi đua trong việc tham mưu, phối hợp, triển khai thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng.

c) Công tác tuyên truyền, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến

- Công tác triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ, Ngành Trung ương, của tỉnh, huyện về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến;

- Những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong đổi mới về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị so với năm 2019 (giới thiệu mô hình mới, các điển hình tiên tiến cần được phổ biến, nhân rộng trong các phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị).

d) Đánh giá chung

- Ưu điểm;

- Tồn tại, hạn chế;

- Nguyên nhân;

- Kiến nghị, đề xuất.

* Báo cáo tổng kết của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) **chậm nhất ngày 30/12/2020**.

1.2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

Từ kết quả tổng kết đánh giá hiệu quả phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2021 gắn với nhiệm vụ

chính trị từng cơ quan, đơn vị, địa phương và mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

2. Bình xét thi đua, khen thưởng

2.1. Một số quy định chung

a) Việc xét tặng danh hiệu thi đua căn cứ vào: phong trào thi đua, đăng kí thi đua, thành tích thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; việc xét khen thưởng căn cứ vào tiêu chuẩn khen thưởng, phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích, trách nhiệm và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích; đối chiếu với quy định hiện hành của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây viết tắt là Nghị định số 91/NĐ-CP); Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn để đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho phù hợp.

b) Đối với cá nhân thuộc diện quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, khi đề nghị các cấp khen thưởng phải có nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp có thẩm quyền trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ công tác. Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi đề nghị các cấp khen thưởng phải có phiếu đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm của cấp có thẩm quyền.

c) Cân đối tỷ lệ khen trong cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện, tránh tình trạng chạy theo thành tích, khen thưởng tràn lan, khen thưởng luân phiên, chỉ tập trung khen cán bộ lãnh đạo, quản lý, khen nhiều hình thức trong cùng một thời điểm. Thực hiện công khai, dân chủ trong xét duyệt khen thưởng từ cơ sở. Việc khen thưởng tập thể, cá nhân phải đảm bảo cơ cấu, tỷ lệ hợp lý giữa các phòng, ban và tương đương.

d) Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu (công nhân, nông dân, chiến sĩ) và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác. Đối với đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cần quan tâm đề nghị khen thưởng cho các xã, thị trấn. Khi xét đề nghị khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gắn với thành tích đạt được của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

Trong trường hợp có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ 70% trở lên để xét, đề nghị khen thưởng.

đ) Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập thành tích thì thời gian khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành khen thưởng lần trước.

e) Tập thể và công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị trường học thuộc UBND huyện trình khen thưởng thường xuyên vào dịp tổng kết năm học.

f) Chưa xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

g) Không xét và đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân (kể cả những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sản xuất, công tác) vi phạm một trong các quy định sau:

- + Không đăng ký thi đua năm 2020;
- + Không phát động và tổ chức các phong trào thi đua;
- + Không tổ chức sơ kết, tổng kết năm theo quy định;
- + Vi phạm chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh, của ngành, địa phương như: Không hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, y tế, các khoản nghĩa vụ và thu nộp khác do Nhà nước và tỉnh, huyện quy định, vi phạm pháp luật về giao thông, vệ sinh môi trường, chính sách dân số, vv...;
- + Tổ chức Đảng, đoàn thể có kết quả đánh giá không đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên;
- + Thực hiện chưa tốt công tác cải cách hành chính.

- Các đơn vị thực hiện sáp nhập, kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị Quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương đảng: Chỉ xét đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khi thành tích của các đơn vị được sáp nhập cùng đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định.

2.2. Đối tượng khen thưởng

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, điển hình trong các phong trào thi đua trên tất cả các lĩnh vực ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đều được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

- Đối với tập thể là cơ quan của tỉnh đóng trên địa bàn huyện có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện thì được đề nghị tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện;

- Đối với lĩnh vực sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo đề nghị khen thưởng thành tích thường xuyên vào dịp tổng kết năm học.

3. Khen thưởng Tổng kết giao ước thi đua Khối - Cụm

Các Khối, Cụm thi đua tổ chức tổng kết các hoạt động theo nội dung chương trình hoạt động đã đề ra đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Bình xét, đề nghị khen thưởng thành tích Giao ước thi đua trên cơ sở đánh giá chấm điểm xếp hạng thành tích của mỗi cơ quan, đơn vị trong Khối, Cụm. Cùng với việc đánh giá tổng kết và bình xét suy tôn đề nghị khen thưởng theo phân bổ; các Khối, Cụm thi đua suy tôn khối trưởng, khối phó, cụm trưởng, cụm phó và tổ chức ký kết giao ước thi đua

năm 2021 theo quy định. Trưởng cụm, khối có trách nhiệm chủ trì tổ chức tổng kết công tác thi đua, phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua năm 2021.

Trước khi tổ chức Tổng kết hoạt động năm, Trưởng Khối, Cụm tổ chức cho các thành viên tiến hành bình xét, suy tôn đơn vị có số điểm cao nhất đề nghị UBND tỉnh tặng thưởng “Cờ thi đua”. (*Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện thực hiện theo ngành dọc*). Ngoài ra Chủ tịch UBND huyện căn cứ kết quả hoạt động trong năm, tặng thưởng Giấy khen cho các đơn vị đạt thành tích tham gia các hoạt động Khối - Cụm, chỉ tiêu phân bổ như sau:

- Khối Đảng - Đoàn thể: 03 Giấy khen;
- Khối Tổng hợp: 02 Giấy khen;
- Khối Nội chính: 02 Giấy khen;
- Khối Nông nghiệp: 02 Giấy khen;
- Khối Văn hóa - Xã hội: 04 Giấy khen;
- Khối Doanh nghiệp nhà nước: 03 Giấy khen;
- Khối Doanh nghiệp tư nhân: 03 Giấy khen;
- Khối các trường THCS: 03 Giấy khen;
- Khối các trường Tiểu học: 07 Giấy khen;
- Khối các trường Mầm non: 07 Giấy khen;
- Cụm các xã, thị trấn: 05 Giấy khen.

4. Khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020

4.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Quy định tại Điều 24, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Khoản 6, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 10, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

- Trường hợp được tính thời gian xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” (quy định tại Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP) xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

+ Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”; Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

+ Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

+ Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (Trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị cũ).

+ Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

+ Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 28, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

c) Thẩm quyền công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- Chủ tịch UBND huyện công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” đối với tập thể các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, tập thể các xã, thị trấn.

- Chủ tịch UBND huyện công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện.

- Chủ tịch UBND xã, thị trấn công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cán bộ, công chức công tác tại UBND các xã, thị trấn và nông dân, người lao động thuộc quản lý của cấp xã.

4.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 23, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Khoản 5, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

- Thẩm quyền tặng: Chủ tịch UBND huyện quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

*** Lưu ý:**

- Việc đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở phải chặt chẽ, thực chất. Không chỉ cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, có sáng kiến kinh nghiệm là đủ tiêu chuẩn, mà còn phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, luôn gương mẫu, tiêu biểu trong thực thi công vụ và trong cơ quan, đơn vị.

- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Tỷ lệ % “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tính trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của mỗi cơ quan, đơn vị được xác định như sau:

+ Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp khác thuộc UBND huyện, các cơ quan Đảng, Đoàn thể huyện là 01 đơn vị.

+ Từng đơn vị trường học thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Các đối tượng thuộc lực lượng Công an xã, dân quân tự vệ, bảo vệ dân phố đề nghị Chủ tịch UBND huyện công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải là những cá nhân được hưởng lương, phụ cấp hàng tháng theo quy định. Không xét, duyệt và đề nghị những cá nhân đang công tác trong các cơ quan, doanh nghiệp thuộc đối tượng xét công nhận danh hiệu thi đua đối với cá nhân hàng năm của đơn vị.

4.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:

Thực hiện theo quy định tại Điều 22, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu được áp dụng trong ngành, lĩnh vực có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn toàn tỉnh, được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học tỉnh xem xét công nhận để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

4.4. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 27, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

- Lưu ý: Đối với lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: Hội đồng TĐKT huyện chỉ xét và đề nghị UBND tỉnh công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” là các đơn vị trường học.

4.5. Cờ thi đua của UBND tỉnh:

- Danh hiệu Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng cho các tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013.

- Định hướng số lượng đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh như sau:

+ Các cơ quan Đảng, Đoàn thể; Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện: Xét chọn đề nghị tặng Cờ thi đua cho 01 đơn vị tiêu biểu nhất trong số các đơn vị được suy tôn.

+ Đối với Cụm các xã, thị trấn: Bình, xét suy tôn đơn vị có số điểm cao nhất đề nghị tặng Cờ thi đua.

+ Đối với Khối trường THCS: 01 Cờ thi đua.

+ Đối với Khối trường Tiểu học: 01 Cờ thi đua.

+ Đối với Khối Mầm non: 01 Cờ thi đua.

4.6. Bằng khen của UBND tỉnh:

- Các tập thể, cá nhân, công nhân, nông dân, người lao động, hộ gia đình được xét khen thưởng hàng năm theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 72 Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 16/11/2013; Điều 39, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 12, Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020.

- Phân bổ chỉ tiêu Bằng khen của UBND tỉnh:

+ Các cơ quan Đảng, Đoàn thể; Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn: 30 Bằng khen cho cả tập thể và cá nhân.

+ Các đơn vị sự nghiệp giáo dục: 45 Bằng khen cho cả tập thể và cá nhân.

(Có phân bổ số lượng Bằng khen cụ thể cho từng Khối thi đua các đơn vị trường học vào dịp kết thúc năm học).

4.7. Giấy khen

a) Giấy khen của Chủ tịch UBND xã, thị trấn

- Giấy khen tặng cho các tập thể, cá nhân: Do Hội đồng TĐKT xã, thị trấn quyết định số lượng khen thưởng. Chú ý lựa chọn khen thưởng ưu tiên các điển hình tiên tiến, nông dân lao động, sản xuất, kinh doanh, tránh tình trạng khen thưởng chỉ tập trung vào các đối tượng là lãnh đạo, cán bộ, công chức.

- Giấy khen tặng cho gia đình: Chủ tịch UBND xã, thị trấn tặng giấy khen cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

b) Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện: Lựa chọn những cá nhân đạt danh hiệu LĐTT, hoàn thành tốt nhiệm vụ đề nghị UBND huyện khen thưởng không quá 30% tổng số cán bộ, công chức, viên chức đạt danh hiệu lao động tiên tiến của cơ quan, đơn vị.

- Đối với các xã, thị trấn: UBND huyện định hướng khen thưởng: Mỗi xã, thị trấn từ 02 đến 03 tập thể, từ 06 đến 08 cá nhân, trong đó số cá nhân là nông dân, người trực tiếp lao động sản xuất từ 02 cá nhân trở lên).

- Giấy khen tặng cho gia đình: Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen cho gia đình gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội. (Do UBND xã đề nghị Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen).

5. Công tác “Quốc phòng quân sự địa phương” năm 2020

5.1. Hình thức khen thưởng: Hình thức tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện do Ban CHQS huyện đề nghị khen thưởng từ 02 đến 05 tập thể, từ 07 đến 09 cá nhân đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu (bao gồm cả Ban CHQS huyện, Ban CHQS xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức đơn vị tự vệ).

5.2. Các danh hiệu thi đua: Do Chủ tịch UBND xã, thị trấn xét, đề nghị Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định (Thực hiện theo quy định tại Thông tư 97/2010/TT-BQP ngày 19/7/2010 của Bộ Quốc phòng).

6. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2020

Hình thức tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện do Công an huyện đề nghị khen thưởng từ 02 đến 05 tập thể, từ 07 đến 09 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu.

7. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đề nghị cấp Nhà nước khen thưởng

7.1. Cờ thi đua của Chính phủ

Xét Tặng cho các tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong tỉnh đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 25, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 11, Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

7.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể, cá nhân, công nhân, nông dân, hộ gia đình đạt tiêu chuẩn theo Điều 71 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013, Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Mỗi xã, thị trấn lựa chọn, giới thiệu 01 hộ nông dân điển hình trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh giỏi, phát triển kinh tế hộ gia đình; tinh thần vượt khó nỗ lực vươn lên thoát nghèo; công tác xã hội, từ thiện, hiến đất,... tích cực cho xã hội và những công trình phúc lợi đề nghị xét khen thưởng.

7.3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

Được xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 21, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Khoản 1, Điều 9, Nghị định 91/2017/NĐ-CP.

7.4. “Huân chương Độc lập” các hạng

Tặng cho tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại các Điều 36, 37, 38, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 16, 17, 18, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

7.5. “Huân chương Lao động” các hạng

Tặng cho tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại các Điều 42, 43, 44 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 22, 23, 24 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

7.6. Khen thưởng quá trình cống hiến

Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã đến tuổi nghỉ chế độ mà chưa được khen thưởng khi đạt tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3, Điều 22; Khoản 3, Điều 23; Khoản 3; Điều 24 và Điều 41, Điều 42, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Khi xét khen thưởng cống hiến đối với lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 so với thời gian quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.

III. THỦ TỤC, HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng: Gửi về Thường trực Hội đồng TĐKT huyện (qua Phòng Nội vụ) gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng: 01 bản (của đơn vị Thường trực khối thi đua năm 2020) hoặc Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và danh sách kèm theo.

- Biên bản họp: 01 bản (của đơn vị thường trực khối thi đua năm 2020) hoặc Biên bản xét, đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn.

- Văn bản đánh giá, xếp loại của cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm (phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức) đối với cá nhân đề nghị khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên.

- Về báo cáo thành tích:

+ UBND huyện tặng Giấy khen: 01 bản (đối với cả tập thể, cá nhân)

+ UBND huyện công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”: 01 bản

+ UBND tỉnh công nhận tập thể “Lao động xuất sắc”: 03 bản chính

+ Cờ thi đua của UBND tỉnh: 03 bản chính

+ UBND tỉnh tặng thưởng Bằng khen: 03 bản chính

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 05 bản chính

+ Huân chương Lao động các hạng: 06 bản chính.

- Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng đánh máy trên khổ giấy A4; báo cáo thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng viết theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Mỗi hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước gửi kèm báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân (tóm tắt không dài quá 02 trang giấy, thể hiện rõ thành tích nổi bật trong công tác của cả giai đoạn đề nghị khen thưởng) bằng File điện tử vào địa chỉ: phongnoivutg@gmail.com

Lưu ý: Thường trực Thi đua, Khen thưởng huyện chỉ nhận thủ tục và hồ sơ đề nghị khen thưởng sau khi các Khối, Cụm thi đua đã họp, bình xét thi đua. Đơn vị nào không tham gia họp Khối, Cụm thi đua coi như không được xét khen thưởng.

3. Thời gian đề nghị khen thưởng

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020, công tác Quân sự - Quốc phòng địa phương, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2020 **chậm nhất ngày 30/12/2020.**

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc UBND huyện năm học 2020-2021 **chậm nhất ngày 31/5/2021.**

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất đối với các cá nhân, tập thể lập được thành tích trên các lĩnh vực phải gửi kịp thời sau khi lập được thành tích.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề gửi chậm nhất 05 ngày làm việc, kèm theo chương trình, kế hoạch được UBND huyện phê duyệt.

Để không ảnh hưởng tới công tác TĐKT của huyện, Hội đồng TĐKT huyện không tiếp nhận hồ sơ nộp muộn, quá thời gian quy định trên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để đánh giá kết quả phong trào thi đua khen thưởng toàn huyện năm 2020, yêu cầu các cơ quan đơn vị, các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, Cụm, Khối thi

đưa tổ chức bình xét, chấm điểm xếp loại thi đua một cách khoa học, khách quan, chính xác, thực chất.

Việc tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, các xã thị trấn, các doanh nghiệp, các Khối, Cụm tập trung trong tháng 12 năm 2020. Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của huyện dự kiến vào Quý I năm 2021.

Thời gian gửi đăng ký thi đua năm 2021 về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (qua Phòng Nội vụ) chậm nhất ngày **30/01/2021** để theo dõi và làm căn cứ xét khen thưởng. Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo đăng ký thi đua vào đầu **năm học 2021 - 2022**. (UBND huyện, Hội đồng TĐKT huyện chỉ xét xếp loại thi đua và khen thưởng những đơn vị có đăng ký thi đua từ đầu năm).

Trên đây là Hướng dẫn tổng kết công tác Thi đua, Khen thưởng năm 2020; của UBND huyện. Yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Giám đốc các doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện triển khai, chỉ đạo thực hiện việc tổng kết công tác thi đua - khen thưởng năm 2020 đảm bảo đúng thời gian quy định và đạt kết quả tốt. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, trực tiếp liên hệ với Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện (*Phòng Nội vụ*) phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh (B/c);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Công an huyện, Ban CHQS huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham gia Khối, Cụm thi đua của huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức